TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/**2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23/01/2025
V/v: *Ly hôn, nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Hà**

Bà Nguyễn Thị Luận

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* **Bà Triệu Thị Hồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 508/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc "*Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hà,** sinh năm 1979
- Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn Hùng,** sinh năm 1982

Đều trú tại: thôn Việt An, xã Tân Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội.

Nguyên đơn, Bị đơn: Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hà trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà và anh Hùng tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Tiến vào năm 2002. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau tại gia đình nhà chồng. Quá trình chung sống, vợ chồng mẫu thuẫn và đỉnh điểm vào cuối năm 2022. Vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Hà đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với anh Hùng.

- Về con chung: Chị Hà xác nhận vợ chồng có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Tú, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 2004; cháu Nguyễn

Thị Kim Huệ, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Văn Vĩ, sinh ngày 13/11/2011. Hiện tại, cháu Tú, cháu Ngọc và cháu Huệ đều đã trưởng thành và lập gia đình. Cháu Vĩ hiện đang ở với bố. Chị Hà nhường quyền nuôi cháu Vĩ cho anh Nguyễn Văn Hùng.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Nguyễn Văn Hùng trình bày:

Anh Nguyễn Văn Hùng đã được Toà án triệu tập nhiều lần nhưng cố tình không tham gia các phiên làm việc. Toà án tiến hành xuống nhà lấy lời khai của anh Hùng. Theo Biên bản lấy lời khai, anh Hùng có trình bày quan điểm như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND xã Tân Tiến. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại địa phương. Quá trình chung sống, do vợ chồng mâu thuẫn nên vợ đã bỏ ra ngoài sống từ năm 2022 cho đến nay. Vợ chồng ly thân từ đó. Nay vợ làm đơn xin ly hôn, quan điểm của anh Hùng là đồng ý nhưng không ký đồng thuận, mặc kệ cho vợ làm đơn phương.

- Về con chung: Anh Hùng xác nhận vợ chồng có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Tú, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Thị Kim Huệ, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Văn Vĩ, sinh ngày 13/11/2011. Hiện tại, cháu Tú, cháu Ngọc và cháu Huệ đều đã trưởng thành và lập gia đình. Cháu Vĩ đang ở với anh Hùng. Nguyện vọng của anh Hùng là được nuôi cháu Vĩ, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không đề nghị giải quyết.

3. Ý kiến của đương sự tại phiên tòa:

Do Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không ghi nhận ý kiến.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào ý kiến, quan điểm của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn và xử cho chị Nguyễn Thị Hà được ly hôn anh Nguyễn Văn Hùng. Về con chung: Chị Hà và anh Hùng có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Tú, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Thị Kim Huệ, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Văn Vĩ, sinh ngày 13/11/2011. Hiện tại, cháu Tú, cháu Ngọc và cháu Huệ đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không xem xét. Cháu Vĩ có nguyện vọng xin được ở với bố, anh Hùng có nguyện vọng xin nuôi con và chị Hà đồng ý nhường quyền nuôi con cho anh Hùng nên đề

nghị Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Nguyễn Văn Vĩ cho anh Nguyễn Văn Hùng chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Hà đến khi có sự thay đổi khác. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn Hùng đang cư trú tại thôn Việt An, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không lý do. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Hà, anh Hùng.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hà và anh Nguyễn Văn Hùng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, Hà Nội năm 2002 nên hôn nhân giữa chị Hà và anh Hùng là hôn nhân hợp pháp. Chị Hà và anh Hùng đều cho biết vợ chồng có mâu thuẫn và năm 2022 và ly thân từ đó cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn. Chị Hà xin ly hôn và anh Hùng đồng ý.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Hà và anh Hùng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị Hà xin ly hôn anh Hùng là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Tú, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Thị Kim Huệ, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Văn Vĩ, sinh ngày 13/11/2011. Hiện tại, cháu Tú, cháu Ngọc và cháu Huệ đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không xem xét. Anh Hùng có nguyện vọng xin được nuôi cháu Vĩ và chị Hà đồng ý, cháu Vĩ có nguyện vọng được ở với bố. Vì vậy, việc giao cháu Nguyễn Văn Vĩ cho anh Nguyễn Văn Hùng tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Anh Hùng tự nguyện không đề nghị cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Hà đến con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Hà phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hà được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hùng.

2. Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thị Hà và anh Nguyễn Văn Hùng có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị Tú, sinh năm 2003; cháu Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Thị Kim Huệ, sinh năm 2004; cháu Nguyễn Văn Vĩ, sinh ngày 13/11/2011.

Hiện cháu Nguyễn Thị Tú, Nguyễn Thị Bích Ngọc và Nguyễn Thị Kim Huệ đã trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không xem xét.

Giao con chung là cháu Nguyễn Văn Vĩ cho anh Nguyễn Văn Hùng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Vĩ trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Hà đến khi có sự thay đổi khác.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hà phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về phần ly hôn. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0062030 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Tp. Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Hà, anh Nguyễn Văn Hùng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ (Trường hợp án có HLPL);
- Lưu HSVA – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tưởng Ngọc Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà ***Nguyễn Thị Luận*** ***Tưởng Ngọc Tuấn***